TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M C** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*M C, ngày 26 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị L T P - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Bản H L C A, xã H N, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh V A C - Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Bản H L C A, xã H N, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, khoản 3 Điều 70, 81,82,83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị L T P và anh V A C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị L T P và anh V A C thuận tình ly hôn.

Về con Cng: Chị L T P và anh V A C thỏa thuận thống nhất như sau: - Giao cháu V N L sinh ngày 31/8/2019 cho chị P trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có đủ khả năng lao động. Giao cháu V A T sinh ngày 03/4/2013 cho anh C trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có đủ khả năng lao động. Chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cùng với chị. Anh C không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con cùng với anh.

- Chị L T P và anh V A C đều được quyền đi lại thăm nom con Cng không ai được quyền cản trở. Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu.

Về tài sản Cng: Chấp nhận đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện về phân chia tài sản khi ly hôn của chị L T P; Tòa án nhân dân huyện M C đình chỉ giải quyết phần yêu cầu phân chia tài sản khi ly hôn của chị L T P.

Về nợ: Không có, không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị L T P và anh V A C được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M C;
- Chi cục THADS huyện M C;
- Các đương sự;
- UBND xã H N;
- Người BVQLIHP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh